TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST;
Ngày 09/ 02/ 2018;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà, Thẩm tra viên, Toà án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Phùng Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1998; tại xã Tr , huyện P , Thành phố H ; Nơi cư trú: Cụm 2, xã Tr , huyện P , Thành phố H ; ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang K , sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị D , sinh năm 1966; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Phương L , sinh năm 1998; vắng mặt;

Trú tại: Cụm 5, xã T , huyện P , thành phố H .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

Chị Phùng Thị T , sinh năm 1987; vắng mặt;

Trú tại: Thôn 7, xã P , huyện T, thành phố H.

Người làm chứng: Chị Trần Thị Ng t, sinh năm 1994; vắng mặt;

Trú tại: Thôn 7, xã P , huyện T , thành phố H .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02 năm 2017 Nguyễn Thị Hồng H bắt đầu làm việc tại Công ty MeiKo thuộc khu công nghiệp Thạch Thất, Quốc Oai. Đến tháng 6 năm 2017 H có thuê phòng trọ ở cùng với chị Nguyễn Thị Phương Lan, sinh năm 1998, trú tại xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Cả Lan và H cùng làm công nhân tại Công ty MeiKo, đến khoảng giữa tháng 6 năm 2017 chị Lan có đưa cho H 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Thị Phương Lan nhờ H đi rút tiền và đổi mật khẩu thành "140298".

Chiều ngày 12/07/2017 H ở phòng trọ một mình, Lan đi vắng có để chiếc ba lô màu xanh nhạt ở phòng, H nảy sinh ý định trộm cắp thẻ ATM. H mở khóa túi balo, thấy bên trong có 01 chiếc ví màu đỏ hình chữ nhật và mở khóa chiếc ví lấy được 01 chiếc thẻ ATM của ngân hàng BIDV màu tím mang tên Nguyễn Thị Phương Lan, sau đó H cất chiếc thẻ ATM trên vào túi cặp của mình. Đến ngày 14/07/2017 Công ty nhắn tin nhắn tiền lương vào số máy của chị Lan, H biết đó là tin nhắn báo lương của Công ty. Sáng ngày 15/07/2017 H làm hết ca sau đó đi ra cây ATM thuộc Công ty Meiko rút lần đầu số tiền 5.000.000đ, H tiến tục rút thêm số tiền 3.300.000đ, sau đó H đi về phòng của mình. Ngày hôm sau H đi làm và vứt bỏ thẻ ATM vào tùng rác trên tầng 2 phòng thay đồ của Công nhân tại công ty Meiko. Số tiền trên H sử dụng vào việc mua quần áo, giày dép và đóng tiền phòng trọ, còn lại 5.000.000đ H cất trong túi cặp và giấu ở tủ quần áo ở nhà H.

Ngày 14/7/2017 chị Nguyễn Thị Phương Lan phát hiện bị mất thẻ ATM đồng thời thấy tin nhắn về việc bị rút tiền qua thẻ ATM nên đã trình báo Cơ quan Công an.

Ngày 29/07/2017 Nguyễn Thị Hồng H đã tự nguyện giao nộp số tiền 800.000đ cho Cơ quan Điều tra Công an huyện Thạch Thất. Ngày 20/10/2017 Cơ quan điều tra đã trao trả số tiền 6.800.000đ cho chị Nguyễn Thị Phương Lan.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

T¹i b¶n c¸o tr¹ng sè 04/KSĐT ngµy 10 th¸ng 01 n¨m 2018 của ViÖn kiÓm s¸t nh©n d©n huyÖn Th¹ch ThÊt, thµnh phè Hµ Néi truy tè bÞ c¸o Nguyễn Thị Hồng H vÒ téi "Trộm cắp tài sản".

ĐÒ nghÞ Hội đồng xét xử:

¸p dông kho¶n 1 §iÒu 173 BLHS 2015, Điều 38, ®iÓm s, b, i kho¶n 1, khoản 2 kho¶n 1 §iÒu 51; Điều 65 Bé luËt h×nh sù 2015; Xö ph¹t bÞ c¸o Nguyễn Thị Hồng H tõ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng.

BÞ c¸o đề nghị Héi ®ång xÐt xö giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] T¹i phi¬n toµ, bÞ c¸o Nguyễn Thị Hồng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản xác định hiện trường, vật chứng vụ án, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 15/07/2017, Nguyễn Thị Hồng H đã có hành vi lén lút lấy trộm thẻ ATM của chị Nguyễn Thị Phương Lan sau đó H ra cây ATM rút và chiếm đoạt số tiền 8.300.000đ trong tài khoản của chị Lan. Hành vi của Nguyễn Thị Hồng H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 (Điều 138 BLHS năm 1999). Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn áp dụng nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà ®· thµnh khÈn khai b¸o, ¨n n¨n hèi c¶i về hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội

lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường đủ số tiền đã trộm cắp cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy ®Þnh t¹i ®iÓm s, b, i kho¶n 1, khoản 2 ĐiÒu 51 cña Bé luËt h×nh sù 2015.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cÇn ph¶i cã biÖn ph¸p xö lý nghiªm kh¾c ®èi víi bÞ c¸o nh»m gi¸o dôc bÞ c¸o vµ phßng ngõa téi ph¹m chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại đủ số tiền 8.300.000đ (tám triệu ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Phương Lan không có yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với chị Phùng Thị Thúy: Gia đình bị cáo đã khắc phục, nộp số tiền thuê nhà 1.000.000đ (một triệu đồng) cho chị Thúy.

Chị Nguyễn Thị Phương Lan, chị Phùng Thị Thúy không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Không.

[8] Về án phí: BÞ c¸o ph¶i chÞu ¸n phÝ h×nh sù s¬ thÈm theo quy ®Þnh cña ph¸p luËt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm s, b, i kho¶n 1, khoản 2 ĐiÒu 51; Điều 65 của BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng H **12** (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tr , huyện P , Thành phố H quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

VÒ ¸n phÝ: C¨n cø khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 cña Bé luËt tè tông h×nh sù; kho¶n 1 §iÒu 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

BÞ c¸o Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 200.000® ¸n phÝ h×nh sù s¬ thÈm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

BÞ c¸o Nguyễn Thị Hồng H cã quyÒn kh¸ng c¸o trong thêi h¹n 15 ngµy kÓ tõ ngµy tuyªn ¸n.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Ng-êi có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cã quyÒn kh¸ng c¸o trong về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thêi h¹n 15 ngµy kÓ tõ ngµy nhận được bản sao bản án./.

N¬i nhËn:
- *TAND thµnh phè Hµ Néi*
- *CA, VKSND, THA huyÖn Th¹ch ThÊt;*
- *BÞ c¸o;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *UBND xã Trạch Mỹ Lộc, Phúc Thọ;*
- *L-u HS, VP.*

Tm. Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thuỷ